TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 10 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Lợi

Ông Trần Chấn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh ngày 08-10-1982 tại Hải Phòng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; bị cáo có vợ là Hoàng Bích H và có 01 con sinh năm 2005; tiền án: Không, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 30-3-2018; có mặt.

- *Bị hại*:

Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt

Đại diện theo ủy quyền của bị hại chị Nguyễn Thị H: Anh Nguyễn Tiến H

và bà Nguyễn Thị H, cùng cư trú tại địa chỉ thôn G, xã Hoàng C, huyện C, thành phố Hải Phòng; cùng có mặt.

-*Người làm chứng*:

Ngô Quang H; vắng mặt

Nguyễn Hữu Đ; vắng mặt

Trần Quốc L; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân C và chị Nguyễn Thị H có mối quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2014, đến đầu năm 2018, chị H chủ động cắt đứt mối quan hệ tình cảm giữa hai bên nên C luôn tỏ ra ghen tuông với chị H.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-3-2018, Nguyễn Xuân C điều khiển xe moto đến khu vực thôn G, xã Hoàng C, huyện Cát H, thành phố Hải Phòng đến nhà chị H. Khi đến đường công vụ, cách nhà chị H khoảng 100m, C mở cốp xe lấy thanh kiếm tự chế bằng inox màu trắng có chiều dài 62cm đã chuẩn bị từ nhà cầm theo đi vào nhà chị H. Đến cổng thấy cổng không khóa, hé mở nên C đi thẳng vào sân nhà. Lúc này, H, con trai H là cháu H, mẹ của H là bà Nguyễn Thị H đang ngồi trên thảm màu đỏ trải nền nhà, còn Nguyễn Tiến H là em trai H đang nằm trên ghế gỗ kê sát tường bên trái theo hướng từ ngoài vào nhà. C tiến đến giữa hiên nhà và nói vọng vào trong nhà "Ý mày làm sao, muốn chết tao cho mày chết". Nghe thấy tiếng C, H liền gọi "Bóng ơi" (tên gọi khác của H), H bật dậy đi về phía C, bà H cũng đi ra đóng cửa và cùng H đẩy C ra phía khu vực cổng nhà.

Lúc này, C rút kiếm ra khỏi vỏ, tay trái cầm vỏ kiếm đẩy H lùi lại, tay phải cầm kiếm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới hơi chếch sang trái, trúng vào vùng trán bên phải của H. H bỏ chạy sang nhà anh Đ hàng xóm và hô cướp, cướp để mọi người đến giúp đỡ.

C cầm kiếm đến hiên nhà thì bà H chạy đuổi theo ôm C từ phía sau, C vùng người ra khỏi tay bà H đồng thời quay lại giơ kiếm lên cao chém 01 nhát thẳng từ trên xuống, bà H đưa tay trái lên đỡ bị trúng vào kẽ ngõn tay 2 và 3. C tiếp tục chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái sượt vào lưng phía bên phải làm bà H ngã xuống hiên nhà.

C lao vào trong nhà, thấy H và cháu H đang ngồi trên nền nhà cách nhau khoảng 1m, mặt hướng ra phía cửa ra vào, C đứng cạnh chỗ cháu H, cầm kiếm bằng tay phải giơ lên chém liên tiếp 3 đến 4 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải hơi chếch sang trái, trúng vào khu vực đỉnh đầu H và kiếm tuột khỏi tay rơi xuống nền nhà. C cúi xuống nhặt kiếm, H bỏ chạy lên giường ngồi co người lại,

hai tay ôm đầu. C tiếp tục giơ kiếm lên cao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào khuỷu tay trái của H. H đứng dậy, tay trái ôm đầu, tay phải bám vào tay C và nói C ơi, C liền cầm kiếm đâm 01 nhát vào bụng H nhưng không trúng. Thấy trên đầu H có máu chảy xuống, C liền cầm kiếm chạy ra khỏi nhà và bỏ trốn. Trong khi bỏ trốn, bị cáo C thấy lực lượng Công an nên đã vất kiếm xuống sông gần khu vực bến phà N, xã N, huyện C, Hải Phòng.

Ngày 24-3-2018, chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Tiến H và bà Nguyễn Thị H có đơn trình báo về việc bị Nguyễn Xuân C dùng kiếm gây thương tích và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 25-3-2018, Nguyễn Xuân C đến Công an huyện Cát Hải đầu thú và giao nộp thanh kiếm là tang vật của vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Airblade màu đỏ đen, BKS 15E1-03018 đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 138/2018/TgT ngày 30-3-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Chị Nguyễn Thu H bị 03 vết thương phần mềm, trong đó có 02 vết ở đầu, 01 vết sau dưới khuỷu tay trái, không tổn thương sọ não. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của 02 vết thương vùng đầu là 9%, tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương nhỏ sau dưới khuỷu tay trái là 1%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 10%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định số 139/2018/TgT ngày 10-4-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Nguyễn Tiến H bị 01 vết thương phần mềm vùng trán phải không tổn thương sọ não, đã được điều trị đang dần ổn định tốt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định số 140/2018/TgT ngày 29-3-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Bà Nguyễn Thị H bị một số vết thương rách xước da và bầm tím phần mềm đã được điều trị đang dần ổn định. Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương rách da phải khâu ở kẽ bàn 2,3 bàn tay trái là 2%; Các vết rách xước da nông ở bàn ngón tay trái, sau vai lưng phải không đủ lớn để đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể; bầm tím nhẹ sau cổ trái sẽ khỏi hoàn toàn và không để lại di chứng, dấu tích làm căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết thương ở bàn ngón tay trái, sau vai lưng phải có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Bầm tím nhẹ cổ trái có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trưng cầu dấu vết đường

vân và dấu vết máu trên thanh kiếm là tang vật vụ án.

Kết luận giám định số 24/KLGĐ ngày 10-5-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Không phát hiện dấu vết đường vân trên 01 thanh kiếm dài 62cm, phần vỏ dài 48cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại sáng màu, dài 48cm một đầu nhọn, một cạnh sắc; mũi kiếm có 01 vết khuyết kim loại, cán kiếm được bọc, quấn bằng băng dính màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền là 18.449.000 đồng bao gồm tiềm chi phí chữa bệnh, đi lại, tiền mất ngày công lao động. Ngày 14-6-2018, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền nói trên cho các bị hại. Tại phiên tòa, các bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại đều khai nhận những nội dung như đã nêu trên. Về trách nhiệm hình sự: Các bị hại mong Hội đồng xét xử giải quyết đúng theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại 01 xe moto hiệu Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 15E1-03018 là tài sản của chị Nguyễn Thị T (chị gái C) – do chị T không biết C mượn xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về: Kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y Công an thành phố Hải Phòng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-CH ngày 12-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích. Đồng thời phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 24 đến 30 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện Kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm

pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các Lệnh, Quyết định, yêu cầu và các biên bản tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đều được các cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ theo đúng các quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị can đều được đảm bảo, đúng pháp luật.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ:

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai của các bị hại, của người đại diện theo ủy quyền của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Do có mâu thuẫn về tình cảm nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-3-2018, bị cáo đã đến nhà của các bị hại dùng thanh kiếm tự chế bằng inox màu trắng có chiều dài 62cm đã chuẩn bị từ nhà cầm theo và gây thương tích cho các bị hại.

[6] Khi bị cáo vào đến nhà của các bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng kiếm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới hơi chếch sang trái, trúng vào vùng trán bên phải của Nguyễn Tiến H khi thấy H ra ngăn cản và đẩy bị cáo ra khỏi nhà.

[7] Bà Nguyễn Thị H chạy đuổi theo ôm bị cáo từ phía sau, bị cáo vùng người ra khỏi tay bà H đồng thời quay lại giơ kiếm lên cao chém 01 nhát thẳng từ trên xuống, bà H đưa tay trái lên đỡ bị trúng vào kẽ ngõn tay 2 và 3. C tiếp tục chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái sượt vào lưng phía bên phải làm bà H ngã xuống hiên nhà.

[8] Mục đích của bị cáo là gây thương tích cho chị Nguyễn Thu H nên khi không thấy ai ngăn cản bị cáo, bị cáo lao vào nhà và cầm kiếm bằng tay phải giơ

lên chém liên tiếp 3 đến 4 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải hơi chếch sang trái, trúng vào khu vực đỉnh đầu H và kiếm văng ra khỏi tay rơi vào ghế và rơi xuống nền nhà. C chạy ra nhặt kiếm, H bỏ chạy lên giường ngồi co người lại, hai tay ôm đầu. C tiếp tục giơ kiếm lên cao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào khuỷu tay trái của H. H đứng dậy, tay trái ôm đầu, tay phải bám vào tay C và nói "C ơi", C liền cầm kiếm đâm 01 nhát vào bụng H nhưng không trúng.

[9] Kết luận giám định số 138/2018/TgT ngày 30-3-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Chị Nguyễn Thu H bị 03 vết thương phần mềm, trong đó có 02 vất ở đầu, 01 vết sau dưới khuỷu tay trái, không tổn thương sọ não. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của 02 vết thương vùng đầu là 9%, tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của vết thương nhỏ sau dưới khuỷu tay trái là 1%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 10%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

[10] Kết luận giám định số 139/2018/TgT ngày 10-4-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Nguyễn Tiến H bị 01 vết thương phần mềm vùng trán phải không tổn thương sọ não, đã được điều trị đang dần ổn định tốt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 3%. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

[11] Kết luận giám định số 140/2018/TgT ngày 29-3-2018 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Bà Nguyễn Thị H bị một số vết thương rách xước da và bầm tím phần mềm đã được điều trị đang dần ổn định. Tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương rách da phải khâu ở kẽ bàn 2,3 bàn tay trái là 2%; Các vết rách xước da nông ở bàn ngón tay trái, sau vai lưng phải không đủ lớn để đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể; bầm tím nhẹ sau cổ trái dễ khỏi hoàn toàn và không để lại di chứng, dấu tích làm căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết thương ở bàn ngón tay trái, sau vai lưng phải có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Bầm tím nhẹ cổ trái có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

[12] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm vào sức khỏe của công dân và trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Vì những nguyên nhân nhỏ nhặt vô cớ, bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho ba người trong một gia đình với tổng thương tích là 15%. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng, côn đồ khi thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong dư luận quần chúng, làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới mang tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[13] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Xuân C

phạm tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết định khung: Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[14] Như vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[15] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo với mục đích gây thương tích cho chị H, mặc dù mẹ và em trai chị H đã cố gắng ngăn cản; mặt khác khi kiếm đã rơi xuống nền nhà nhưng bị cáo vẫn tiếp tục cố ý gây thương tích cho chị H, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng quy định tại điểm e, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[16] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động đến gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Mặt khác bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ, sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đầu thú. Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình có mẹ già, con nhỏ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

[17] Các bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại vì vậy không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kiếm là công cụ, phương tiện phạm tội, 01 vỏ kiếm bằng nhựa; 01 cục lông culy và 01 chổi hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

Đánh giá về những vấn đề khác:

[19] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn

Xuân C 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30-3-2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh kiếm bằng thép màu trắng, có chiều dài 62cm, phần lưỡi dài 48cm, bản kiếm rộng 3,1cm, cán kiếm dài 14cm bên ngoài quấn băng dính màu trắng; 01 vỏ kiếm làm bằng nhựa có chiều dài 48cm bên ngoài quấn băng dính màu đen; 01 cục lông culy, 01 chổi hoàn lại sau giám định hiện đang cất giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-7-2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Trại giam CA TP Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Cát Hải;
-Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh